

 **20/03/2024**

Phổ Wall tăng trước cuộc họp Fed – NKG

YSflex




**Tải
ngay**

Phiên bản trực tuyến đã sẵn sàng
ysflex.yuanta.com.vn

**20
24**

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI

Nhận định diễn biến
thị trường hàng hóa
và TTCK thế giới



Giá thép tăng nhờ các tín hiệu khả quan từ Trung Quốc

- Giá thép kỳ hạn đã tăng trở lại lên 3,500 CNY/tấn sau khi chạm mức thấp kể từ tháng 05/2023 là 3,451 CNY, do dữ liệu đáng khích lệ từ Trung Quốc, nước tiêu thụ thép hàng đầu thế giới khởi dậy sự lạc quan về nhu cầu phục hồi. Đáng chú ý, sản lượng công nghiệp tăng 7% trong hai tháng đầu năm 2024, vượt dự báo thị trường là 5%, trong khi thương mại bán lẻ tăng 5.5%, vượt xa dự báo 5.2%. Ngoài ra, đầu tư vào lĩnh vực bất động sản, ngành tiêu dùng thép lớn nhất Trung Quốc, giảm 9% so với cùng kỳ năm ngoái, so với mức giảm 24% trong tháng 12. Lượng thép nhập khẩu vào Trung Quốc giảm 8.1% trong giai đoạn từ tháng 1 đến tháng 2.
- Đồ thị giá thép đóng cửa tăng 2.04% trong phiên giao dịch ngày 19/03/2024 duy trì đà phục hồi sau khi chạm vùng hỗ trợ quanh 3,461 CNY/tấn. Khả năng giá thép sẽ tiếp tục phục hồi về quanh mức 3,575 CNY/tấn. Ngoài ra, xu hướng ngắn hạn vẫn duy trì ở mức GIẢM.



source: tradingeconomics.com

Diễn biến giá thép
Nguồn: Tradingeconomics

Phổ Wall tăng điểm trước cuộc họp của FED

- Phố Wall đóng cửa tăng vào thứ Ba, khi các nhà đầu tư chờ đợi quyết định chính sách tiền tệ của FED. Ngày mai, các nhà hoạch định chính sách được nhiều người dự đoán sẽ duy trì lãi suất ở mức hiện tại, sự chú ý đang chuyển sang "dot plot" để biết các dấu hiệu liên quan đến tần suất và thời điểm cắt giảm tiềm năng trong những tháng tới. S&P 500 tăng 0.6%, Nasdaq tăng 0.4% và chỉ số Dow Jones tăng 320 điểm. Cổ phiếu của Nvidia phục hồi, tăng 1% sau khi công bố kế hoạch cho bộ xử lý AI hàng đầu mới của mình. Trong số các nhà sản xuất chip, AMD giảm 4.8% và Intel mất 1.6%, gần mức thấp nhất 6 tuần.
- Đồ thị giá của chỉ số S&P 500 đóng cửa tăng 29 điểm trong ngày giao dịch 19/03/2024 tiến tới kiểm định vùng kháng cự 5,176 điểm. Khả năng S&P 500 sẽ vượt lên vùng kháng cự 5,176 tiến tới mục tiêu tiếp theo quanh 5,209 điểm. Ngoài ra, xu hướng ngắn hạn của cả ba chỉ số vẫn duy trì ở mức TĂNG.



Diễn biến chỉ số S&P 500
Nguồn: Tradingview



Diễn biến các quỹ ETF

Mã	Ngày	Thay đổi (.000)	M/B ước tính (tỷ)	Tỷ lệ Premium
VanEck	19/03	-	-	-0.18%
DB FTSE	18/03	(50)	(35)	-1.24%
Ishares MSCI Frontier 100 ETF	18/03	-	-	-0.23%
Kim Kindex VN30	18/03	-	-	-1.20%
Premia MSCI	18/03	-	-	-0.55%
Fubon FTSE	19/03	1,000	10	-0.55%
E1VFN30	18/03	-	-	0.38%
FUEVFN30	18/03	(300)	(9)	-0.87%
FUESSVFL	18/03	(1,400)	(28)	0.26%

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG VIỆT NAM

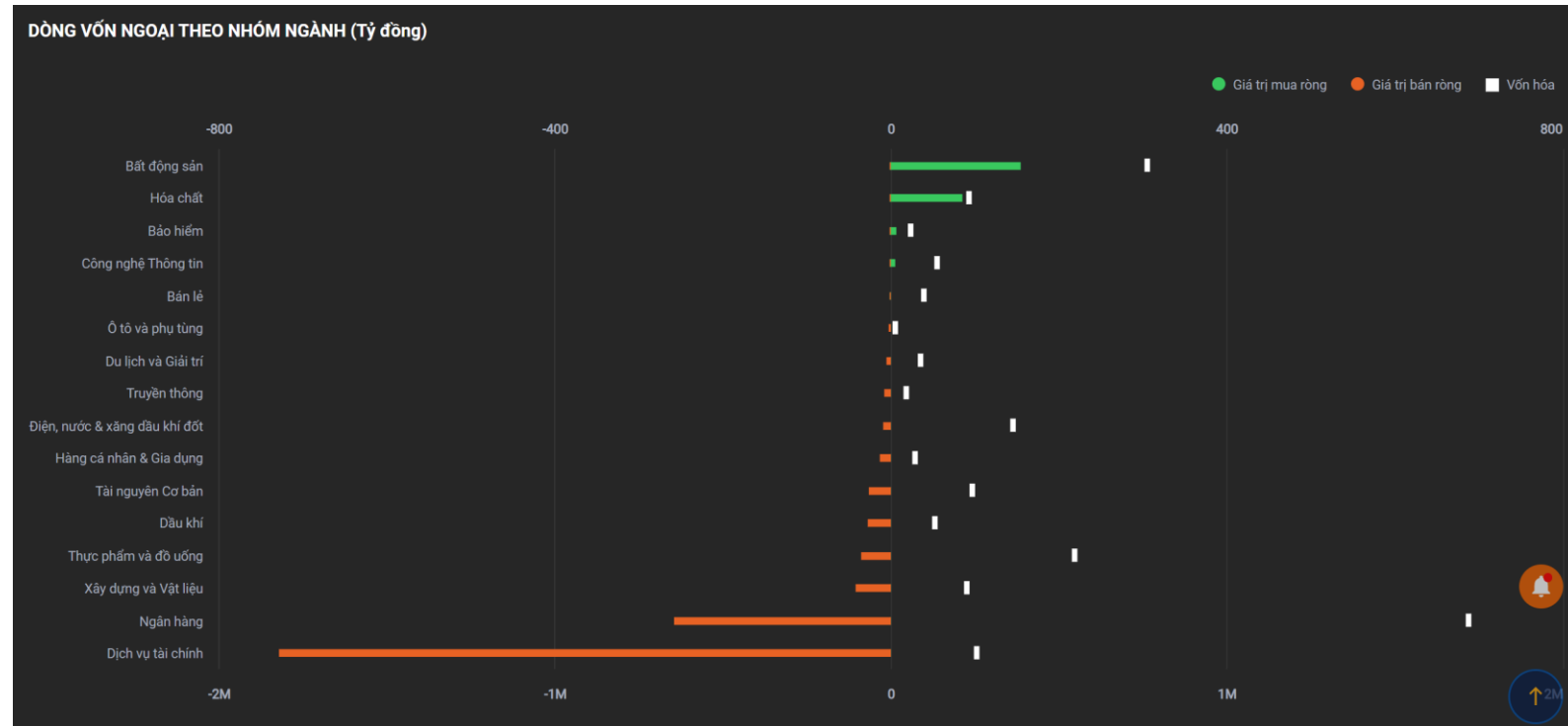
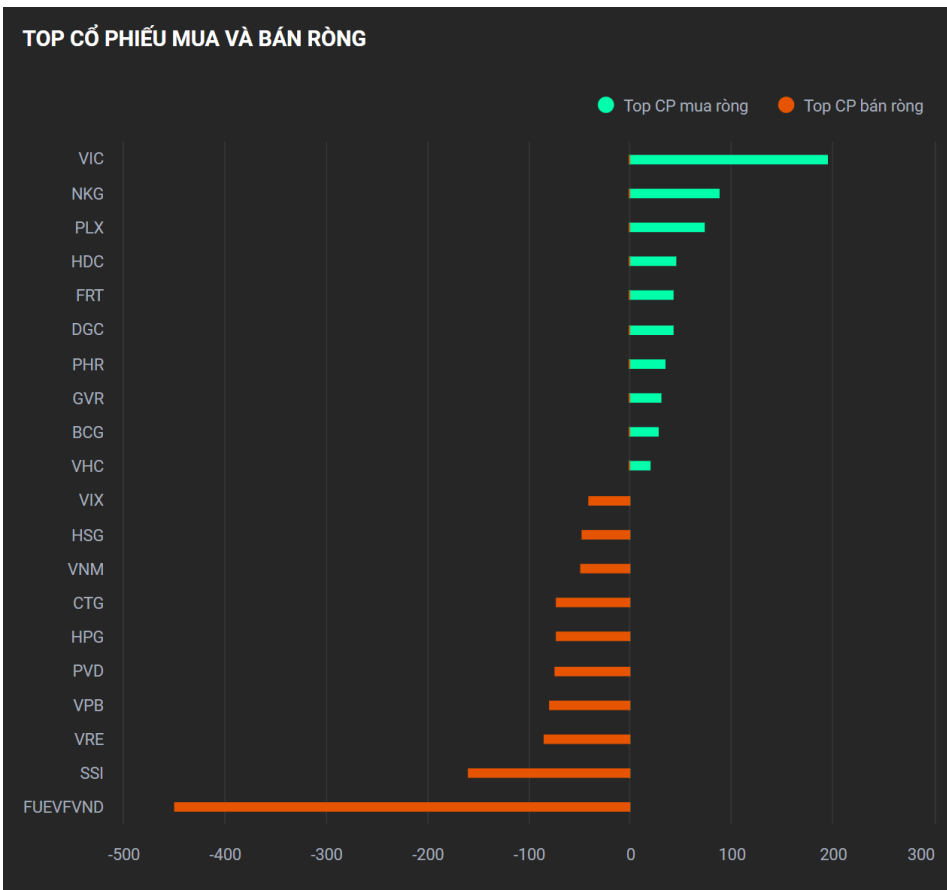
Nhận định diễn biến
thị trường Việt Nam



Giá trị giao dịch ròng của nhóm NĐT

<i>Đvt: Tỷ đồng</i>	19/03/2024	Tuần 18-22/03	Tháng 03/2024	Quý 1/2024	6 tháng đầu năm 2024	Năm 2024
Khối ngoại	(912)	(1,797)	(5,399)	(5,672)	(5,672)	(5,672)
Tự doanh	(780)	549	1,372	739	739	739
Cá nhân	1,808	992	4,139	9,297	9,297	9,297

Khối ngoại bán ròng 912 tỷ, khối ngoại bán ròng liên tục CCQ FUEVFNVD



Nguồn: YSradar

Tự doanh bán ròng 780 tỷ

Top mua ròng

Top bán ròng

Mã	Giá trị mua (tỷ đồng)
FUEVFNVD	476.59
E1VFN30	37.27
DDV	6.73
DGC	3.25
HDG	2.93

Mã	Giá bị bán (tỷ đồng)
FPT	150.22
MWG	139.79
PNJ	97.64
GMD	79.09
VPB	76.04



QUAN ĐIỂM THỊ TRƯỜNG NGẮN HẠN



Quan điểm thị trường ngắn hạn

- Chúng tôi cho rằng thị trường có thể sẽ còn giằng co quanh đường trung bình 20 phiên của chỉ số VN-Index với thanh khoản giảm. Đồng thời, thị trường vẫn đang trong giai đoạn tích lũy ngắn hạn cho nên thị trường có thể sẽ còn biến động hẹp và dòng tiền phân hóa giữa các nhóm cổ phiếu. Quan sát độ rộng thị trường, chúng tôi nhận thấy các nhà đầu tư vẫn đang tỏ ra thận trọng sau phiên giảm mạnh, điều này phản ánh tâm lý người mua vẫn chưa sẵn sàng quay trở lại thị trường và chờ đợi tín hiệu rõ ràng hơn.
- Thị trường sẽ có hai sự kiện trong 2 phiên giao dịch tới là cuộc họp của Fed và ngày đáo hạn hợp đồng phái sinh cho nên thị trường có thể sẽ ít biến động trong phiên 20/03/2024. Xu hướng ngắn hạn của thị trường chung vẫn duy trì ở mức TĂNG. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư ngắn hạn có thể tiếp tục nắm giữ tỷ trọng cổ phiếu cao trong danh mục và mua mới ở các nhịp điều chỉnh.
- Tham khảo tín hiệu mua/bán cổ phiếu tại: <https://ysradar.yuanta.com.vn/>

Chỉ số YS30 – Biến động hẹp quanh MA20

- Chỉ số YS30 đóng cửa ở mức 102 điểm (-0.3%) với khối lượng giao dịch giảm mạnh dưới mức trung bình 20 phiên cho thấy áp lực bán đã giảm đi đáng kể nhưng cầu vẫn tỏ ra thận trọng sau phiên giảm mạnh. Đồng thời, đồ thị giá của chỉ số YS30 vẫn đang trong giai đoạn tích lũy ngắn hạn cho nên đồ thị giá có thể sẽ tiếp tục biến động hẹp quanh đường trung bình 20 phiên trong phiên giao dịch tới. Ngoài ra, xu hướng ngắn hạn của chỉ số YS30 vẫn duy trì ở mức TĂNG. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư ngắn hạn có thể tiếp tục nắm giữ tỷ trọng cổ phiếu cao trong danh mục và tận dụng nhịp điều chỉnh để cơ cấu lại danh mục sang những cổ phiếu mới bắt đầu xác nhận xu hướng tăng hoặc chưa tăng nhiều.
- Hệ thống xu hướng ngắn hạn xuất hiện tín hiệu BÁN cổ phiếu: **SSI, IDC**.



Diễn biến chỉ số YS30. Nguồn: YSVN

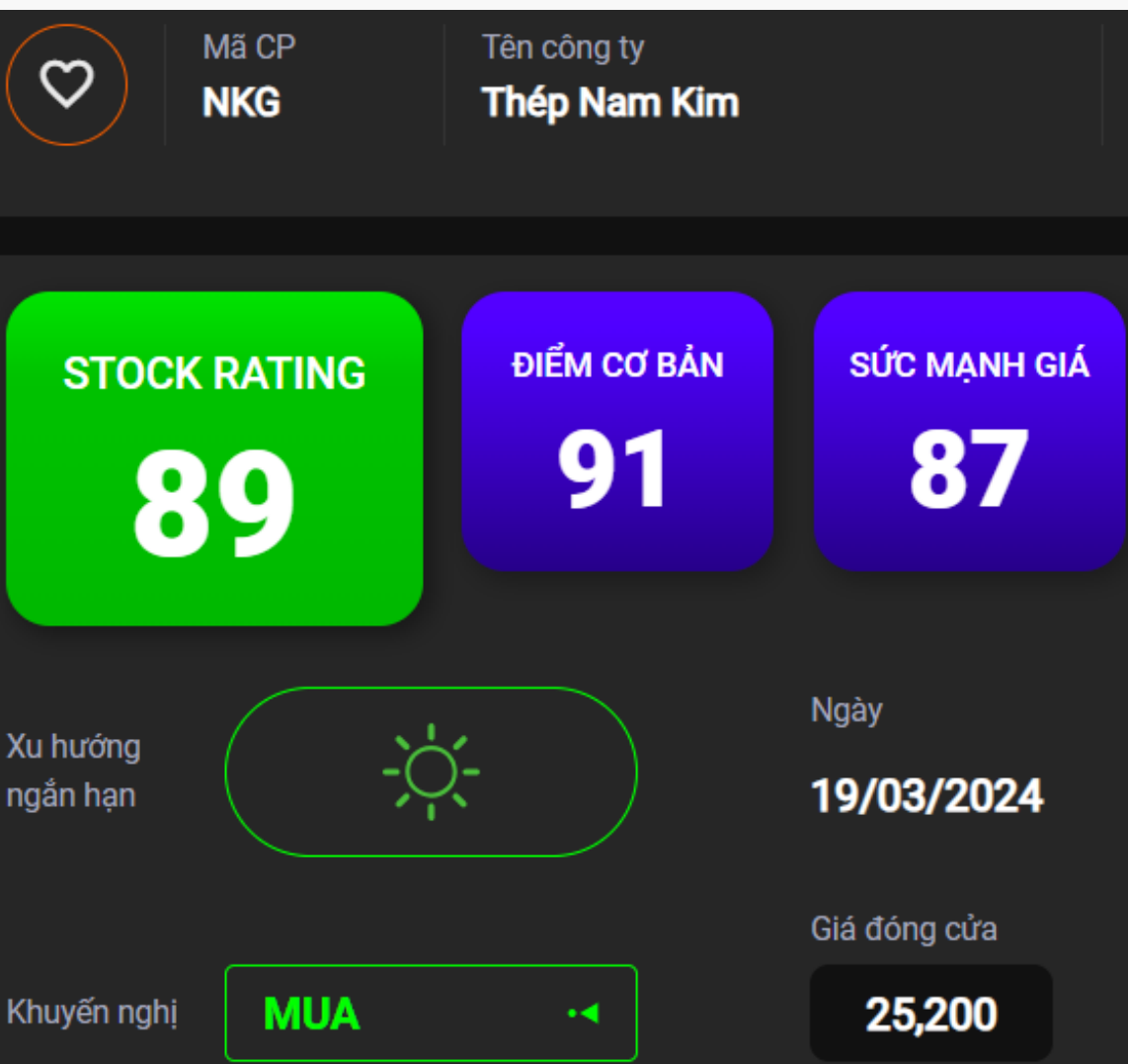


**Khuyến nghị ngắn
hạn cổ phiếu**

NKG



NKG – Nhu cầu tiêu thụ thép là động lực 2024



Kháng cự ngắn hạn 25.80

Hỗ trợ ngắn hạn 22.90

Xu hướng ngắn hạn **TĂNG**

Kháng cự trung hạn 30.20

Hỗ trợ trung hạn 23.25

Xu hướng trung hạn **TĂNG**

NKG – Nhu cầu tiêu thụ thép là động lực 2024



- NKG ghi nhận doanh thu Q4/2023 đạt 4,465 tỷ đồng, tăng 3% YoY, LNTT đạt 30 tỷ so với mức lỗ 400 tỷ vào Q4/2022. Lũy kế cả năm 2023, doanh thu đạt 18,621 tỷ đồng, giảm 19% YoY, LNTT đạt 177 tỷ so với mức lỗ 107 tỷ cùng kỳ. Như vậy, NKG đã hoàn thành 93.1% kế hoạch doanh thu và 44.3% kế hoạch LNTT.
- Doanh thu Q4/2023 tăng nhẹ nhờ vào sản lượng bán tôn mạ và ống thép tăng. LNTT đạt mức dương nhờ vào giá vốn bán hàng giảm 6% YoY giúp biên lợi nhuận gộp được cải thiện lên mức 6% (so với cùng kỳ là -3%). Bên cạnh đó chi phí bán hàng tăng 15% YoY khi phải chịu áp lực cạnh tranh với thép giá rẻ Trung Quốc trên thị trường EU.
- Trong năm 2024, chúng tôi kỳ vọng nhu cầu tiêu thụ thép trong nước sẽ tăng trưởng trở lại nhờ: 1) sự hồi phục của thị trường bất động sản sau những cải cách về pháp lý trong lĩnh vực bất động sản; 2) các dự án hạ tầng của chính phủ như hệ thống 500km đường cao tốc Bắc Nam và Đồng Bằng Sông Cửu Long, Sân bay Quốc tế Long. Bên cạnh đó nhu cầu từ các thị trường xuất khẩu chính của NKG là EU và Mỹ vẫn sẽ được duy trì nhờ giá bán cạnh tranh. Theo World Steel Association, nhu cầu tiêu thụ thép năm 2024 của Mỹ, EU dự báo tăng trưởng lần lượt là 1.6%, 5.8%.
- NKG dự kiến sẽ nâng gấp đôi công suất hiện tại từ 1 triệu tấn/ năm 2023 lên 2.2 triệu tấn/năm vào 2027 qua việc khởi động lại dự án Nhà máy Tôn Nam Kim Phú Mỹ trong năm 2024. Dự án được chia làm 3 giai đoạn: 2024, 2025, 2027, mỗi giai đoạn nâng công suất thêm 400,000 tấn. Đây sẽ là động lực tăng trưởng trong dài hạn cho NKG.
- Ở mức giá hiện tại, NKG đang được giao dịch tại mức P/E TTM là 56.5x (tương ứng EPS TTM là 446 VNĐ). Mức Stock Rating của NKG ở mức 89 điểm cho nên chúng tôi đánh giá TÍCH CỰC mức xếp hạng tăng trưởng của cổ phiếu này.
- Đồ thị giá của NKG đóng cửa tăng 6.3% với khối lượng giao dịch tăng đột biến so với mức khối lượng trung bình 20 phiên. Đồng thời, đồ thị giá của NKG có dấu hiệu bước vào giai đoạn biến động mạnh theo chiều hướng tích cực cho nên xu hướng ngắn hạn có thể rõ ràng hơn trong những phiên giao dịch tới. Ngoài ra, xu hướng ngắn hạn của NKG cũng được nâng lên mức TĂNG. Trong trung hạn, đồ thị giá xác nhận mô hình đảo chiều tăng giá Bullish Bat. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư ngắn hạn có thể xem xét MUA ở mức giá hiện tại.

NKG – Nhu cầu tiêu thụ thép là động lực 2024

Mã CP	NKG
Giá khuyến nghị	25.20
Giá hiện tại	25.20
Xu hướng ngắn hạn	TĂNG
Xu hướng trung hạn	TĂNG
Mức mục tiêu ngắn hạn	30.20
<i>Upside ngắn hạn so với giá hiện tại</i>	19.82%
Mức cắt lỗ ngắn hạn	22.90
Tỷ lệ lãi/lỗ trung bình	3.19
Thời gian nắm giữ dự kiến (phiên)	20
Tỷ trọng giải ngân tối ưu	31.99%
Khuyến nghị ngắn hạn	MUA



Diễn biến giá cổ phiếu NKG. Nguồn: YSVN

DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ NGẮN HẠN



Danh mục khuyến nghị ngắn hạn

CP	Giá	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Ngày khuyến nghị	Giao dịch T+	Giá mua ngắn hạn	Trailing Stop	%Lợi nhuận	Khuyến nghị
CTR	118.00	TĂNG	TĂNG	06/11/2023	T+97	77.50	113.01	52.26%	NẮM GIỮ
TNG	21.50	TĂNG	TĂNG	13/12/2023	T+70	19.90	21.33	8.04%	NẮM GIỮ
KDH	36.60	TĂNG	TĂNG	19/01/2024	T+43	31.30	35.89	16.93%	NẮM GIỮ
VTP	89.80	TĂNG	TĂNG	23/01/2024	T+41	62.80	86.41	42.99%	HẠN CHẾ MUA MỚI
SIP	91.40	TĂNG	TĂNG	23/01/2024	T+41	69.00	88.58	32.46%	NẮM GIỮ
FRT	149.70	TĂNG	TĂNG	26/01/2024	T+38	106.30	146.54	40.83%	HẠN CHẾ MUA MỚI
VGC	57.00	TĂNG	TĂNG	31/01/2024	T+35	53.30	55.53	6.94%	NẮM GIỮ
DHC	44.00	TĂNG	TĂNG	01/02/2024	T+34	42.30	43.39	4.02%	NẮM GIỮ
FPT	112.00	TĂNG	TĂNG	02/02/2024	T+33	99.90	111.50	12.11%	NẮM GIỮ
PVD	31.45	TĂNG	TĂNG	06/02/2024	T+31	28.25	30.76	11.33%	NẮM GIỮ
GMD	77.00	TĂNG	TĂNG	21/02/2024	T+20	72.00	76.43	6.94%	NẮM GIỮ
ELC	23.90	TĂNG	TĂNG	28/02/2024	T+15	22.35	22.70	6.94%	HẠN CHẾ MUA MỚI
SSI	36.15	GIẢM	TĂNG	28/02/2024	T+15	35.90	38.71	0.70%	BÁN
NLG	42.00	TĂNG	TĂNG	01/03/2024	T+13	39.60	41.41	6.06%	NẮM GIỮ
VCI	50.70	TĂNG	TĂNG	04/03/2024	T+12	46.85	49.72	8.22%	NẮM GIỮ
FCN	15.50	TĂNG	TĂNG	06/03/2024	T+10	15.40	15.17	0.65%	NẮM GIỮ
PVT	28.50	TĂNG	TĂNG	07/03/2024	T+9	27.40	27.60	4.01%	NẮM GIỮ
TV2	46.00	TĂNG	TĂNG	14/03/2024	T+4	42.25	41.28	8.88%	NẮM GIỮ

Danh mục khuyến nghị ngắn hạn

CP	Giá	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Ngày khuyến nghị	Giao dịch T+	Giá mua ngắn hạn	Trailing Stop	%Lợi nhuận	Khuyến nghị
PVS	37.20	TĂNG	TĂNG	15/03/2024	T+3	37.90	35.37	-1.85%	NẮM GIỮ
DIG	29.90	TĂNG	TĂNG	18/03/2024	T+2	28.50	28.61	4.91%	NẮM GIỮ
DXG	18.50	TĂNG	GIẢM	19/03/2024	T+1	19.00	17.79	-2.63%	NẮM GIỮ
TCH	14.15	TĂNG	TĂNG	19/03/2024	T+1	14.20	13.58	-0.35%	NẮM GIỮ
NKG	25.20	TĂNG	TĂNG	20/03/2024	T+0	25.20	22.90	0.00%	MUA

Danh mục cổ phiếu VNMidcaps xuất hiện tín hiệu



CP	Giá	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Ngày khuyến nghị	Giao dịch T+	Giá mua ngắn hạn	Trailing Stop	%Lợi nhuận tạm tính	Giá mục tiêu ngắn hạn	Tín hiệu
CTR	118.00	TĂNG	TĂNG	06/11/2023	T+97	77.50	113.01	52.26%	92.11	NẮM GIỮ
SJS	79.00	TĂNG	TĂNG	06/11/2023	T+97	61.60	75.17	28.25%	73.60	NẮM GIỮ
FTS	60.00	TĂNG	TĂNG	09/11/2023	T+94	39.15	57.88	53.26%	47.20	HẠN CHẾ MUA MỚI
VIX	19.30	TĂNG	TĂNG	09/11/2023	T+94	14.60	19.16	32.19%	19.31	NẮM GIỮ
PAN	23.55	TĂNG	TĂNG	26/12/2023	T+61	20.00	22.76	17.75%	24.94	NẮM GIỮ
KDH	36.60	TĂNG	TĂNG	19/01/2024	T+43	31.30	35.89	16.93%	34.66	NẮM GIỮ
FRT	149.70	TĂNG	TĂNG	26/01/2024	T+38	106.30	146.54	40.83%	127.90	HẠN CHẾ MUA MỚI
PHR	64.50	TĂNG	TĂNG	30/01/2024	T+36	49.90	57.60	29.26%	55.50	NẮM GIỮ
DBC	30.60	TĂNG	TĂNG	31/01/2024	T+35	27.00	29.81	13.33%	31.83	NẮM GIỮ
VGC	57.00	TĂNG	TĂNG	31/01/2024	T+35	53.30	55.53	6.94%	61.40	NẮM GIỮ
DHC	44.00	TĂNG	TĂNG	01/02/2024	T+34	42.30	43.39	4.02%	49.99	NẮM GIỮ
CMG	39.70	TĂNG	TĂNG	05/02/2024	T+32	42.00	39.18	-5.48%	48.40	NẮM GIỮ
PVD	31.45	TĂNG	TĂNG	06/02/2024	T+31	28.25	30.76	11.33%	32.67	NẮM GIỮ
VHC	77.20	TĂNG	TĂNG	07/02/2024	T+30	65.60	72.83	17.68%	74.74	NẮM GIỮ
ASM	11.40	TĂNG	TĂNG	19/02/2024	T+22	10.80	10.96	5.56%	13.23	NẮM GIỮ
GMD	77.00	TĂNG	TĂNG	21/02/2024	T+20	72.00	76.43	6.94%	84.13	NẮM GIỮ
NLG	42.00	TĂNG	TĂNG	01/03/2024	T+13	39.60	41.41	6.06%	86.13	NẮM GIỮ

Danh mục cổ phiếu VNMidcaps xuất hiện tín hiệu



CP	Giá	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Ngày khuyến nghị	Giao dịch T+	Giá mua ngắn hạn	Trailing Stop	%Lợi nhuận tạm tính	Giá mục tiêu ngắn hạn	Tín hiệu
DGW	64.20	TĂNG	TĂNG	04/03/2024	T+12	59.20	62.85	8.45%	69.34	NẮM GIỮ
PNJ	96.50	TĂNG	TĂNG	04/03/2024	T+12	95.70	95.94	0.84%	107.85	NẮM GIỮ
VCI	50.70	TĂNG	TĂNG	04/03/2024	T+12	46.85	49.72	8.22%	55.80	NẮM GIỮ
KBC	32.40	TĂNG	TĂNG	05/03/2024	T+11	33.35	31.98	-2.85%	39.25	NẮM GIỮ
PVT	28.50	TĂNG	TĂNG	07/03/2024	T+9	27.40	27.60	4.01%	31.41	NẮM GIỮ
DCM	34.00	TĂNG	TĂNG	11/03/2024	T+7	35.90	33.89	-5.29%	42.85	NẮM GIỮ
DIG	29.90	TĂNG	TĂNG	18/03/2024	T+2	28.50	28.61	4.91%	35.60	NẮM GIỮ
DXG	18.50	TĂNG	GIẢM	19/03/2024	T+1	19.00	17.79	-2.63%	21.89	NẮM GIỮ
PDR	28.70	TĂNG	TĂNG	19/03/2024	T+1	29.10	27.46	-1.37%	35.83	NẮM GIỮ
TCH	14.15	TĂNG	TĂNG	19/03/2024	T+1	14.20	13.58	-0.35%	16.27	NẮM GIỮ
VCG	25.20	TĂNG	TĂNG	19/03/2024	T+1	25.20	24.43	0.00%	29.51	NẮM GIỮ
NKG	25.20	TĂNG	TĂNG	20/03/2024	T+0	25.20	22.90	0.00%	31.90	MUA

Danh mục cổ phiếu VNSmallcaps xuất hiện tín hiệu



CP	Giá	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Ngày khuyến nghị	Giao dịch T+	Giá mua ngắn hạn	Trailing Stop	%Lợi nhuận tạm tính	Giá mục tiêu ngắn hạn	Tín hiệu
CNG	33.00	TĂNG	TĂNG	09/11/2023	T+94	29.40	31.06	12.24%	32.74	NẮM GIỮ
DRC	32.50	TĂNG	TĂNG	17/11/2023	T+88	23.00	32.11	41.30%	27.41	NẮM GIỮ
GSP	11.95	TĂNG	GIẢM	05/12/2023	T+76	11.75	11.93	1.70%	28.41	NẮM GIỮ
TDM	44.85	TĂNG	TĂNG	29/12/2023	T+58	40.50	43.06	10.74%	47.35	NẮM GIỮ
ELC	23.90	TĂNG	TĂNG	28/02/2024	T+15	22.35	22.70	6.94%	26.17	HẠN CHẾ MUA MỚI
IJC	15.40	TĂNG	TĂNG	28/02/2024	T+15	14.40	15.26	6.94%	16.85	NẮM GIỮ
AGR	20.25	TĂNG	TĂNG	04/03/2024	T+12	18.10	19.95	11.88%	31.16	NẮM GIỮ
BSI	57.50	TĂNG	TĂNG	04/03/2024	T+12	58.20	55.98	-1.20%	32.16	HẠN CHẾ MUA MỚI
NBB	25.10	TĂNG	TĂNG	04/03/2024	T+12	21.40	23.30	17.29%	33.16	NẮM GIỮ
FCN	15.50	TĂNG	TĂNG	06/03/2024	T+10	15.40	15.17	0.65%	17.43	NẮM GIỮ
DHA	48.80	TĂNG	TĂNG	14/03/2024	T+4	49.90	47.73	-2.20%	57.10	NẮM GIỮ
TV2	46.00	TĂNG	TĂNG	14/03/2024	T+4	42.25	41.28	8.88%	47.87	NẮM GIỮ
APG	15.30	TĂNG	TĂNG	15/03/2024	T+3	15.05	14.31	1.66%	18.00	NẮM GIỮ
DPG	43.80	TĂNG	TĂNG	18/03/2024	T+2	41.75	41.70	4.91%	51.19	NẮM GIỮ
TNH	22.90	TĂNG	TĂNG	18/03/2024	T+2	22.90	21.47	0.00%	25.90	NẮM GIỮ
HHS	8.70	TĂNG	TĂNG	19/03/2024	T+1	8.85	8.31	-1.69%	10.04	NẮM GIỮ

Phòng Nghiên cứu và Phân tích khối Khách hàng cá nhân

+84 28 3622 6868 ext 3826

research.re@yuanta.com.vn

Global Disclaimer

© 2020 Yuanta. All rights reserved. The information in this report has been compiled from sources we believe to be reliable, but we do not hold ourselves responsible for its completeness or accuracy. It is not an offer to sell or solicitation of an offer to buy any securities. All opinions and estimates included in this report constitute our judgment as of this date and are subject to change without notice.

This report provides general information only. Neither the information nor any opinion expressed herein constitutes an offer or invitation to make an offer to buy or sell securities or other investments. This material is prepared for general circulation to clients and is not intended to provide tailored investment advice and does not take into account the individual financial situation and objectives of any specific person who may receive this report. Investors should seek financial advice regarding the appropriateness of investing in any securities, investments or investment strategies discussed or recommended in this report. The information contained in this report has been compiled from sources believed to be reliable but no representation or warranty, express or implied, is made as to its accuracy, completeness or correctness. This report is not (and should not be construed as) a solicitation to act as securities broker or dealer in any jurisdiction by any person or company that is not legally permitted to carry on such business in that jurisdiction.

Yuanta research is distributed in the United States only to Major U.S. Institutional Investors (as defined in Rule 15a-6 under the Securities Exchange Act of 1934, as amended and SEC staff interpretations thereof). All transactions by a US person in the securities mentioned in this report must be effected through a registered broker-dealer under Section 15 of the Securities Exchange Act of 1934, as amended. Yuanta research is distributed in Taiwan by Yuanta Securities Investment Consulting. Yuanta research is distributed in Hong Kong by Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited, which is licensed in Hong Kong by the Securities and Futures Commission for regulated activities, including Type 4 regulated activity (advising on securities). In Hong Kong, this research report may not be redistributed, retransmitted or disclosed, in whole or in part or and any form or manner, without the express written consent of Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited.